

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
II	DANH MỤC TTHC THUỘC PHẠM VI, THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP				
	(72 TTHC)				
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	2.000592.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		
2	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	2.001687.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		
3	Thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý	2.001680.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		
4	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	2.000829.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
5	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	2.000970.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		
6	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	2.000977.H17	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý		
7	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	1.003915.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
8	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	1.000802.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
9	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	1.013634.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
10	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản)	1.013635.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
11	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	2.001395.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
12	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	2.001333.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
13	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	2.001258.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
14	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	2.001247.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
15	Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến	2.001225.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
16	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	2.002139.H17	Lĩnh vực đấu giá tài sản	X	
17	Thủ tục thành lập, đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài	2.000822.H17	Trọng tài thương mại	X	
18	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Trung tâm Trọng tài	2.000819.H17	Trọng tài thương mại	X	
19	Thủ tục đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	1.008889.H17	Trọng tài thương mại	X	
20	Thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	1.008890.H17	Trọng tài thương mại	X	
21	Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	1.003976.H17	Con nuôi		X
22	Thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	1.004878.H17	Con nuôi		X
23	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	1.003179.H17	Con nuôi		X
24	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam là	1.003160.H17	Con nuôi	X	
25	Thủ tục cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều	1.003198.H17	Con nuôi	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
	kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi				
26	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	1.000828.H17	Luật sư	X	
27	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	1.000688.H17	Luật sư	X	
28	Thu hồi chứng chỉ hành nghề luật sư	1.008614.H17	Luật sư	X	
29	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	1.008624.H17	Luật sư	X	
30	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	1.008624.H17	Luật sư	X	
31	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	1.002010.H17	Luật sư	X	
32	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	1.002032.H17	Luật sư	X	
33	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	1.002055.H17	Luật sư	X	
34	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	1.002079.H17	Luật sư	X	
35	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	1.002099.H17	Luật sư	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
36	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	1.002153.H17	Luật sư	X	
37	Bổ nhiệm Thừa phát lại	1.008922.H17	Thừa phát lại	X	
38	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)	1.008923.H17	Thừa phát lại	X	
39	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại	1.008924.H17	Thừa phát lại	X	
40	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	1.008925.H17	Thừa phát lại	X	
41	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	1.008926.H17	Thừa phát lại	X	
42	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	1.008927.H17	Thừa phát lại	X	
43	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	1.008928.H17	Thừa phát lại	X	
44	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	1.008929.H17	Thừa phát lại	X	
45	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	1.008930.H17	Thừa phát lại	X	
46	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	1.008931.H17	Thừa phát lại	X	
47	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	1.008932.H17	Thừa phát lại	X	
48	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	1.008933.H17	Thừa phát lại	X	
49	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	1.008934.H17	Thừa phát lại	X	
50	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	1.009284.H17	Hòa giải thương mại	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
51	Thành lập Trung tâm hòa giải thương mại	1008907.H17	Hòa giải thương mại	X	
52	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	2.001716.H17	Hòa giải thương mại	X	
53	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại	1.008910.H17	Hòa giải thương mại	X	
54	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	2.001130.H17	Quản tài viên	X	
55	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	2.001117.H17	Quản tài viên	X	
56	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	1.002626.H17	Quản tài viên	X	
57	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	1.001842.H17	Quản tài viên	X	
58	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	1.008727.H17	Quản tài viên	X	
59	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	1.001633.H17	Quản tài viên	X	
60	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	1.001633.H17	Quản tài viên	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
61	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	1.001600.H17	Quản tài viên	X	
62	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam	2.002039.H17	Quốc tịch	X	
63	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2.002038.H17	Quốc tịch	X	
64	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	2.002036.H17	Quốc tịch	X	
65	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	1.005136.H17	Quốc tịch	X	
66	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	2.001895.H17	Quốc tịch	X	
67	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	1.000627.H17	Tư vấn pháp luật	X	
68	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	1.000614.H17	Tư vấn pháp luật	X	
69	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	1.000588.H17	Tư vấn pháp luật	X	
70	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	1.000426.H17	Tư vấn pháp luật	X	
71	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	1.000404.H17	Tư vấn pháp luật	X	
72	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	1.000390.H17	Tư vấn pháp luật	X	

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
II	DANH MỤC TTHC THUỘC PHẠM VI, THẨM QUYỀN CỦA SỞ TƯ PHÁP (35 TTHC)				

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	2.002165.H17	Lĩnh vực bồi thường nhà nước		
2	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	2.000930.H17	Phổ biến, giáo dục pháp luật		
3	Thủ tục công nhận hòa giải viên	1.002211.H17	Phổ biến, giáo dục pháp luật		
4	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	2.000950.H17	Phổ biến, giáo dục pháp luật		
5	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	2.000424.H17	Phổ biến, giáo dục pháp luật		
6	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001035.H17	Chứng thực		X
7	Chứng thực di chúc	2.001019.H17	Chứng thực		X
8	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	2.001016.H17	Chứng thực		X
9	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001406.H17	Chứng thực		X
10	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001009.H17	Chứng thực		X
11	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	2.000913.H17	Chứng thực		X
12	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	2.000927.H17	Chứng thực		X

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Dịch vụ công trực tuyến	
				Toàn trình	Một phần
13	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000806.H17	Hộ tịch	X	
14	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	2.000779.H17	Hộ tịch	X	
15	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	1.001695.H17	Hộ tịch	X	
16	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	1.001669.H17	Hộ tịch	X	
17	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	2.000756.H17	Hộ tịch	X	
18	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	2.000748.H17	Hộ tịch	X	
19	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	2.000513.H17	Hộ tịch	X	
20	Đăng ký kết hôn	1.000894.H17	Hộ tịch	X	
21	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	1.001022.H17	Hộ tịch	X	
22	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	1.000689.H17	Hộ tịch	X	
23	Đăng ký khai sinh lưu động	1.003583.H17	Hộ tịch	X	
24	Đăng ký kết hôn lưu động	1.000593.H17	Hộ tịch	X	
25	Đăng ký khai tử lưu động	1.000419.H17	Hộ tịch	X	
26	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000110.H17	Hộ tịch	X	
27	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000094.H17	Hộ tịch	X	
28	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000080.H17	Hộ tịch	X	

